TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS-ST
Ngày: 06/02/2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**
2. Bà **ÂU THỊ NGỌC HOA**

- Thư ký phiên tòa: Ông **BÙI QUỐC HIỂN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên toà:* Bà **MAI THỊ ÚT** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 413/2022/TLST–DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà **Lê Thị T,** sinh năm 1960 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp 0, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2.Bị đơn: Chị **Đỗ Thị B,** sinh năm 1979 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 26/7/2022 và lời khai tại Toà, nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Ngày 06/3/2013, chị B có mượn của bà số tiền 100.000.000 đồng để làm vốn làm ăn. Chị B có viết giấy biên nhận cho bà làm tin và hứa khi nào bà cần thì chị sẽ trả lại. Sau đó, bà có đòi tiền nhiều lần nhưng chị B vẫn không thực hiện mà kéo dài cho đến nay.

Nay bà có yêu cầu buộc chị B phải trả cho bà số tiền còn thiếu là 100.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực, không yêu cầu tính lãi suất phát sinh.

Bị đơn chị Đỗ Thị B không có văn bản ý kiến và vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên. Bị đơn vắng mặt không lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc

phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc chị B phải trả số tiền 100.000.000 đồng cho bà Tròn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Chị Đỗ Thị B vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần hai. Căn cứ quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị B.

Về nội dung:

[2] Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, tại phiên tòa, nguyên đơn đã khẳng định thực tế bị đơn có vay số tiền 100.000.000 đồng của nguyên đơn đến nay chưa trả, không thỏa thuận lãi suất, bị đơn có viết biên nhận cho nguyên đơn làm tin và hứa khi nào nguyên đơn cần thì sẽ trả lại nhưng sau đó không thực hiện mà kéo dài mãi cho đến nay. Đồng thời, trong quá trình thụ lý vụ án Toà án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Chứng tỏ, bị đơn cố tình từ bỏ quyền phản đối, quyền chứng minh của mình và thể hiện sự không phản bác đối với việc khởi kiện của nguyên đơn cũng như đối với các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp tại Tòa. Mặt khác, tại Tòa, nguyên đơn xác định và cam kết từ "dì Út" trong biên nhận ngày 06/3/2013 là tên thường gọi ở địa phương của nguyên đơn, nếu sai bản thân nguyên đơn sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Từ đó, xác định việc bị đơn có vay tiền và hiện còn thiếu nợ lại nguyên đơn là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị T buộc bị đơn chị Đỗ Thị B có trách nhiệm trả cho bà T số tiền vốn vay còn thiếu là 100.000.000 đồng theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu tính lãi suất phát sinh nên Hội đồng xét xử tôn trọng và chấp nhận quyền tự định đoạt của đương sự.

[3] Về án phí: Bà T có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi, căn cứ theo quy định thì bà T được miễn nộp tạm ứng án phí sơ thẩm nên không thực hiện việc hoàn tiền tạm ứng án phí cho bà T.

Chị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 92, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T.

Buộc chị Đỗ Thị B phải chịu trách nhiệm trả cho bà Lê Thị T số tiền vốn vay còn thiếu là 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị B chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Chị B phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Xuân Lam